

Số: 5721/KH-UBND

Quảng Nam, ngày 24 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông của dự án 10 thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 trên địa bàn tỉnh

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2023, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới và nâng cao năng lực công tác thông tin tuyên truyền và thông tin đối ngoại góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BTTTT ngày 30/5/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông trong Tiểu dự án 1 và Tiểu dự án 2 thuộc dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 5538/KH-UBND ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông của dự án 10 thuộc Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025.

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 1166/STTTT-CNTT&BCVT ngày 18/8/2023; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông của dự án 10 thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là Chương trình), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh hoạt động thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (theo Quyết định số 1191/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ) và phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số nâng cao nhận thức về thông tin đối ngoại.

- Thiết lập điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin được quy định. Hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số được tiếp cận thông tin về khoa học công nghệ...

- Tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Bám sát đường lối, chủ trương, định hướng của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác hoạt động thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số nâng cao nhận thức về thông tin đối ngoại.

- Nâng cao khả năng ứng dụng và sử dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đặc biệt là ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030.

- Sử dụng nguồn kinh phí đảm bảo đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng

- Người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ liên quan đến công tác dân tộc.

- Cán bộ làm công tác quản lý, cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại cấp tỉnh, cấp huyện, xã có biên giới;

- Lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên các cơ quan thông tấn, báo chí;

- Cán bộ phụ trách công, trang thông tin điện tử, thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp có biên giới;

- Cán bộ cơ sở truyền thanh - truyền hình cấp huyện, đài truyền thanh cấp xã ở địa bàn có biên giới;

- Cán bộ lực lượng quân đội, công an tại địa phương được phân công kiêm nhiệm, phụ trách thực hiện công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới.

- Cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống cơ quan nhà nước thực hiện công tác dân tộc nói riêng và trong hệ thống chính trị nói chung.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan được giao nhiệm vụ thực hiện công tác truyền thông, tuyên truyền đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Phạm vi

Vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Nam, gồm: 70 xã thuộc Chương trình theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Thời gian thực hiện: Năm 2023

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nội dung số 2 – Tiểu dự án 1: Thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Sản xuất các sản phẩm thông tin đối ngoại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi như: tuyên truyền Báo, Đài...; Xây dựng sổ tay, video tuyên truyền về thông tin đối ngoại....

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác thông tin tuyên truyền, thông tin đối ngoại cho cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới;

- Xây dựng chương trình, biên soạn, số hóa, in, phát hành tài liệu phục vụ công tác bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin đối ngoại cho các lực lượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại khu vực biên giới.

b) UBND các huyện (thuộc Chương trình)

- Sản xuất các bản tin phát thanh tuyên truyền về thông tin đối ngoại trên Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã, trên Website của đơn vị.

- Xây dựng các tờ rơi, tờ gấp, áp phích tuyên truyền thông tin đối ngoại cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại địa phương.

- Sử dụng dữ liệu thông tin trên hệ thống cơ sở dữ liệu do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp phục vụ công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới.

- Căn cứ điều kiện thực tế xây dựng kế hoạch thực hiện lồng ghép thông tin đối ngoại với các hoạt động giao lưu, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh, nét văn hóa đặc sắc của huyện (nếu có).

2. Nội dung số 3 – Tiểu dự án 2: Thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin

a) Sở Thông tin và Truyền thông

- Ban hành văn bản hướng dẫn hoạt động của điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định.

- Xây dựng các tài liệu tập huấn, hướng dẫn sử dụng các thiết bị, kỹ năng khai thác thông tin tại điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin theo yêu cầu đặc thù của địa phương (ngoài nội dung chương trình, tài liệu do Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng).

- Tổ chức tập huấn cho các đối tượng quản lý, vận hành, khai thác điểm hỗ

trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin cho các đối tượng theo quy định.

- Tổ chức sản xuất, cung cấp các sản phẩm thông tin điện tử để khai thác, sử dụng chung cho các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu của đồng bào dân tộc thiểu số, khả năng bố trí nguồn kinh phí; tránh trùng lặp với các sản phẩm sử dụng từ nguồn kinh phí khác.

- Hướng dẫn các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin đăng ký sử dụng dịch vụ truy nhập internet băng rộng theo Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích.

b) UBND các huyện (thuộc Chương trình)

- Lựa chọn địa điểm cụ thể thiết lập điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin, đảm bảo thuận lợi cho người dân sử dụng theo quy định, ban hành quyết định thành lập điểm.

- Danh mục và số lượng, cấu hình kỹ thuật các loại thiết bị được đầu tư tại mỗi điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin theo Kế hoạch số 5538/KH-UBND ngày 17/8/2023 của UBND tỉnh. Trường hợp địa phương có nhu cầu về danh mục thiết bị, cấu hình kỹ thuật ngoài danh mục, cấu hình hướng dẫn tại Kế hoạch số 5538/KH-UBND, UBND huyện xem xét, quyết định trên cơ sở đảm bảo đúng mục tiêu, tiết kiệm, hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

- Ban hành văn bản quy chế hoạt động của điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện cụ thể tại địa phương.

- Sản xuất, cung cấp các sản phẩm thông tin điện tử để khai thác, sử dụng chung cho các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu của đồng bào dân tộc thiểu số, khả năng bố trí nguồn kinh phí; tránh trùng lặp với các sản phẩm sử dụng từ nguồn kinh phí khác

- Chỉ đạo các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin đăng ký sử dụng dịch vụ truy nhập internet băng rộng theo Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025.

3. Nội dung số 7 – Tiểu dự án 3: Tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình

a) Sở Thông tin và Truyền thông

Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nội dung về thông tin và truyền thông trong tiểu dự án 1, tiểu dự án 2 thuộc dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 trên địa bàn tỉnh.

b) Ủy ban nhân các huyện (thuộc Chương trình)

Kiểm tra, quản lý, giám sát thực hiện các nội dung về thông tin và truyền thông trong tiêu dự án 1, tiêu dự án 2 thuộc dự án 10 của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 tại địa phương

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được phân bổ theo Quyết định số 759/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của UBND tỉnh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, giám sát và triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này. Kịp thời tổng hợp và báo cáo các khó khăn vướng mắc khi triển khai thực hiện.

- Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban dân tộc các nội dung triển khai thực hiện của kế hoạch này theo định kỳ.

2. Sở Tài chính

Phối hợp với các Sở, Ban, ngành và các đơn vị có liên quan tổng hợp, tham mưu hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước để thực hiện kế hoạch này theo quy định.

3. Ban Dân tộc tỉnh

Theo dõi, giám sát việc thực hiện các nội dung về Thông tin và Truyền thông của Dự án 10 và báo cáo về UBND tỉnh.

4. UBND các huyện (thuộc Chương trình)

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này và chịu trách nhiệm về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Báo cáo các khó khăn vướng mắc khi triển khai thực hiện kế hoạch này về Sở Thông tin và Truyền thông. Báo cáo kế hoạch thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 10 tháng 9 và báo cáo kết quả thực hiện của năm 2023 trước ngày 15 tháng 12 năm 2023.

5. Tổ chức, cá nhân được giao quản lý, vận hành điểm hỗ trợ

Tổ chức, cá nhân được giao quản lý, vận hành điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản đã được đầu tư đúng mục đích của Chương trình, đảm bảo duy trì hoạt động ứng dụng công nghệ

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện một số nội dung về thông tin và truyền thông của dự án 10 thuộc Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội

vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh mới hoặc khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ TTTT (b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện (vùng ĐBDTTS&MN của tỉnh);
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Anh Tuấn